TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2020/HNGĐ-ST
Ngày 16-7-2020
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Phương

Bà Dương Thị Hồng Vân

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Đức Hoàng- Thư ký Toà án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thiệm- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 88/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2020 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2020/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trương Thị Thu H

ĐKHKTT và nơi ở: Số 12/279 Đ, phường C, Quận Ng, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Huy Qu

ĐKHKTT: Số 14 lô B82 khu B1, phường B, quận H, Hải Phòng.

Nơi ở: Ngõ 1 đường Tr, phường B, quận H, Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ghi ngày 27 tháng 4 năm 2020, quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên toà sơ thẩm, nguyên đơn là chị Trương Thị Thu H trình bày:

Về hôn nhân: Chị Trương Thị Thu H và anh Nguyễn Huy Qu kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 01/10/2007 tại Ủy ban nhân dân phường B, quận H, Hải Phòng. Quá trình chung sống đến năm 2008 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do chị H phát hiện anh Qu sử dụng ma túy. Chị H và gia đình hai bên đã khuyên giải anh Qu từ bỏ ma túy nhiều lần nhưng không kết quả. Đến năm 2016 anh Qu nghiện ma túy, thường xuyên sử dụng ma túy đá dẫn đến nhiều lần gây sự, chửi đánh chị H vô cớ. Chị H đã phải bỏ về nhà mẹ đẻ nhiều lần. Lần gần đây nhất, chị H bỏ đi từ tháng 8 năm 2019 đến nay, vợ chồng ly thân, không còn quan tâm trách nhiệm đến nhau. Ngày 24/3/2020, khi chị H về đón con thì bị anh Qu đánh vào đầu phải nằm điều trị tại Bệnh viện đa khoa Ng trong 04 ngày. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng đã thực sự không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng và kéo dài, không còn khả năng khắc phục được và để bảo vệ cho sức khỏe của bản thân nên chị H giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh Qu.

Về nuôi con: Chị H và anh Qu có 01 con chung là Nguyễn Hoa A sinh ngày 04/12/2007. Chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con, việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận.

Hiện, chị H sinh sống tại nhà riêng ở số 12/279 Đ, phường C, Quận Ng, thành phố Hải Phòng và làm nghề bán hàng thuê, thu nhập khoảng 6.000.000 đồng/tháng, có đủ điều kiện để nuôi dưỡng con.

Về tài sản chung: Chị H và anh Qu không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, triệu tập anh Nguyễn Huy Qu nhiều lần đến Tòa án để trình bày quan điểm của mình đối với yêu cầu khởi kiện của chị H, để hòa giải và tham gia phiên tòa nhưng anh Qu đều vắng mặt không lý do và cũng không có văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của chị H.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên có ý kiến như sau:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự: Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định, bị đơn chưa thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự, cụ thể vắng mặt tại tất cả các lần Tòa án triệu tập.

Quan điểm giải quyết vụ án: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng, Tòa án nhân dân quận Hải An nhận định:

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa bị đơn là anh Nguyễn Huy Qu vắng mặt, không lý do, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Qu theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân: Chị Trương Thị Thu H và anh Nguyễn Huy Qu kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tuân theo các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, nên là hôn nhân hợp pháp. Về mâu thuẫn của vợ chồng chị H, anh Qu phát sinh từ năm 2016, vợ chồng thường xuyên đánh cãi nhau, những người làm chứng cung cấp như lời trình bày của chị H là đúng. Anh Qu đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng anh Qu vẫn vắng mặt không lý do và cũng không gửi văn bản thể hiện quan điểm của mình về yêu cầu khởi kiện của chị H. Cho thấy anh Qu không quan tâm đến tâm tư, tình cảm của chị H cũng như không mong muốn giải quyết mâu thuẫn để vợ chồng tiếp tục chung sống hòa thuận. Anh Qu có hành vi đánh đập, bạo hành với chị H làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H.

[4] Về nuôi con: Chị H yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Anh Qu không có quan điểm về việc nuôi con. Xét chị H có nơi ở, có công việc và thu nhập có điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng con. Mặt khác, cháu Nguyễn Hoa A có nguyện vọng ở với chị H. Cháu Hoa A là cháu gái đang ở độ tuổi dậy thì cần có sự chăm sóc của người mẹ để đảm bảo sự phát triển về tâm sinh lý của cháu trước mắt và lâu dài. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu nuôi con của chị H. Về cấp dưỡng nuôi con, chị H yêu cầu để hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về tài sản chung: Chị H xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh Qu không có quan điểm, vì vậy Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về án phí: Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội,

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Trương Thị Thu H và anh Nguyễn Huy Qu.

2. Về nuôi con: Giao con chung là Nguyễn Hoa A sinh ngày 04/12/2007 cho chị Trương Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí*:* Chị Trương Thị Thu H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005620 ngày 29/4/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- TAND TP. Hải Phòng;
- Ủy ban nhân dân phường B, quận H, Hải Phòng;
- Chi cục THA DS quận Hải An;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Bích Thủy